TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯM'GAR** TỈNH ĐẮK LẮK	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 27-6-2025
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯM'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thiên Lý.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hà Thị Hương; 2. Ông Trương Minh Mẫn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Là thư ký Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk.

***-** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Mỹ Châu – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh ĐăkLăk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2025/TLST – HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2025 về việc: "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 06/6/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2025/QĐST-HNGĐ ngày 18/6/2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Bà Trần Thùy L, sinh năm 1991.

Địa chỉ: 40/29 T, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- **Bị đơn**: Ông Huỳnh Thành T, sinh năm 1987. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn KA, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 23/12/2024, quá trình tố tụng nguyên đơn bà Trần Thùy L trình bày:

Bà L và ông Huỳnh Thành T tự nguyện kết hôn với nhau từ năm 2010, đăng ký kết hôn năm 2011 tại Ủy ban nhân dân phường 4, Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi kết hôn thì chung sống tại xã C, huyện C, tỉnh Đắk lắk và làm việc tại Nhà máy chế biến cao su ở xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Trong thời gian chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn trầm trọng, ông T hay có hành vi đánh đập bạo hành gia đình. Từ

năm 2019 cho đến nay Bà L và ông T không chung sống với nhau cũng không liên lạc với nhau nữa. Ông T vẫn ở xã E, huyện C còn Bà L về sinh sống tại thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Bà L xác định Bà L và ông T không còn tình cảm, hôn nhân không thể kéo dài, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho Bà L ly hôn với ông T.

Về con chung: Bà L và ông T có 03 con chung là cháu Huỳnh Trần Thùy T1 – sinh ngày 29/6/2011, cháu Huỳnh Trần Phúc K – sinh ngày 26/4/2013, cháu Huỳnh Trần Phúc T2 – sinh ngày 02/8/2017. Bà L có nguyện vọng nuôi cả 03 con, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình tố tụng, bị đơn ông Huỳnh Thành T trình bày:

Ông T thống nhất với ý kiến của Bà L về thời gian kết hôn và con chung. Trong thời gian chung sống, do mâu thuẫn nảy sinh nên từ năm 2019 đến nay ông T và Bà L không sống chung với nhau nữa. Nay Bà L yêu cầu ly hôn thì ông T đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Nếu Bà L có yêu cầu được nuôi con thì ông đồng ý. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Đối với Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa về cơ bản đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Bị đơn không thực hiện đúng và đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ các Điều 51, 56; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thùy L, bà Trần Thùy L được ly hôn với ông Huỳnh Thành T. Về con chung: Giao ba con chung là cháu Huỳnh Trần Thùy T1 – sinh ngày 29/6/2011, cháu Huỳnh Trần Phúc K – sinh ngày 26/4/2013, cháu Huỳnh Trần Phúc T2 – sinh ngày 02/8/2017 cho bà Trần Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Trần Thùy L không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Nguyên đơn phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và nuôi con chung với bị đơn có nơi cư trú tại buôn KA, xã E, huyện C, thuộc thẩm quyền giải

quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 277 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Căn cứ vào lời trình bày của đương sự và các tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thùy L và ông Huỳnh Thành T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn năm 2011 tại Ủy ban nhân dân phường 4, Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Bà L và ông T đều xác định trong thời gian chung sống do quan điểm bất đồng nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, từ năm 2019 đến nay Bà L và ông T không còn chung sống với nhau nữa; hiện nay mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn. Hội đồng xét xử xét thấy, Bà L và ông T không chung sống với nhau trong thời gian dài, vợ chồng không có sự quan tâm chăm sóc lẫn nhau, tình cảm không còn, không thể hàn gắn được. Do đó, có căn cứ xác định mâu thuẫn giữa Bà L và ông T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Bà L là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3.2] Về con chung: Bà L và ông T có 03 con chung là cháu Huỳnh Trần Thùy T1 – sinh ngày 29/6/2011, cháu Huỳnh Trần Phúc K – sinh ngày 26/4/2013, cháu Huỳnh Trần Phúc T2 – sinh ngày 02/8/2017. Bà L có nguyện vọng nuôi 03 con, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con, ông T đồng ý và các con cũng có nguyện vọng ở với Bà L nên cần giao 03 con cho Bà L nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết về tài sản chung nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Bà Trần Thùy L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình là 300.000 đồng. Ông Huỳnh Thành T không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 277; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 51; Điều 56; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thùy L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thùy L được ly hôn với ông Huỳnh Thành T.

2. Về con chung: Giao ba con chung là cháu Huỳnh Trần Thùy T1 – sinh ngày 29/6/2011, cháu Huỳnh Trần Phúc K – sinh ngày 26/4/2013, cháu Huỳnh Trần Phúc T2 – sinh ngày 02/8/2017 cho bà Trần Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Trần Thùy L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Bà Trần Thùy L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân gia đình được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2023/0008161 ngày 23/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CưM'gar, tỉnh ĐắkLắk.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐắkLắk
- VKSND huyện CưM'gar
- THADS huyện CưM'gar
- UBND Phường 4, Q.8, Tp.HCM
- Nguyên đơn; bị đơn
- Lưu hồ sơ vụ án
- Lưu VT

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thiên Lý